

Bản án số: 71/2022/HSST.
Ngày: 07/6/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Việt Chương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Cường.

2. Ông Trần Văn Nhu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường An- Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Cái Bè.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cái Bè tham gia phiên tòa: Ông Trần Trường Duy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07/6/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/TLST- HS ngày 05/4/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2022/QĐXXST- HS, ngày 20/5/2022 đối với các bị cáo:

1- Huỳnh Nhật H (tên thường gọi T), sinh năm: 1996, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Huỳnh Văn H, sinh năm 1967 và bà Phùng Thị TH, sinh năm 1967; anh chị em ruột có 03 người bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Việt TR, sinh năm: 1995 và có 02 con, con lớn sinh năm 2014 và con nhỏ sinh năm 2020.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/9/2021 đến nay. (Bị cáo có mặt).

2- Trần Văn C, sinh năm: 1989, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Trần Văn V, sinh năm 1965 và bà Võ Thị G, sinh năm 1967; anh chị em ruột có 02 người bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; bị cáo có vợ là Trần Thị Kim H, sinh năm: 1990 và có 01 con sinh năm 2010.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày

27/9/2021 đến nay. (Bị cáo có mặt).

3- Đặng Quốc S, sinh năm: 1988, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: làm vườn; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc : kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch : Việt Nam; con ông Đặng Văn H, sinh năm 1954 và bà Võ Thị NG, sinh năm 1964; anh chị em ruột có 03 người bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; bị cáo có vợ là Lê Thị Phương O, sinh năm: 1994 và có 01 con sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/9/2021 đến nay. (Bị cáo có mặt).

Bị hại: Anh **Huỳnh Trung H**, sinh năm: 2000. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

Người làm chứng:

1/ Anh **Đặng Dương Gia B**, sinh năm 2003. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

2/ Anh **Huỳnh TH T**, sinh năm 2003. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

3- Bà **Võ Thị G**, sinh năm: 1967. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có mặt).

4- Chị **Lý Kim TH**, sinh năm: 2004. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (vắng mặt).

Đại diện hợp pháp cho chị Lý Kim TH là bà Phạm Thị Ánh M, sinh năm: 1971. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

5- Bà **Phạm Thị Ánh M**, sinh năm: 1971. Nơi cư trú: ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang. (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S bị Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cái Bè truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 15 giờ 30 ngày 11/5/2021, sau khi đã có uống rượu, anh Huỳnh Trung H, sinh năm 2000, thường trú ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang điều khiển xe mô tô biển số 63D1 – 003.58 chở bạn là chị Lý Kim TH đến nhà anh Đặng Dương Gia B ở ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang chơi. Lúc này, anh H nhìn thấy bị cáo Huỳnh Nhật H và Đặng Quốc S đang phụ cần xoài tại nhà bị cáo Trần Văn C ở sát bên cạnh nhà anh B. Do trước đây, giữa anh H và bị cáo H có mâu thuẫn nên anh H và anh B đi bộ qua nhà bị cáo Có để gặp bị cáo H nói chuyện; trong lúc nói chuyện giữa anh H và bị cáo H có xảy ra cự cãi thì được bà Võ Thị G là mẹ ruột bị cáo Có can ngăn, nên anh H và anh B quay trở về nhà anh B. Khoảng 15 phút sau, anh H và anh B tiếp tục qua nhà bị cáo Có thêm 01 lần nữa, bà G tiếp tục can ngăn, nên anh H và anh B đi về nhà.

Do bức tức việc anh H và anh B qua nhà bị cáo Có cự cãi nhiều lần, lại còn thách thức đánh nhau; khoảng 15 giờ 50 phút ngày 11/5/2021, bị cáo H rủ bị cáo S và bị cáo Có đánh anh H được bị cáo S và bị cáo Có đồng ý. Khoảng 16 giờ ngày 11/5/2021, khi nhìn thấy anh H điều khiển xe mô tô 63D1 – 003.58 chở chị Lý Kim TH ngang đoạn đường đân nông thôn, trước cổng nhà bị cáo Có thì bị cáo Đặng Quốc S chạy từ trong nhà ra chặn đầu xe của anh H và dùng tay phải đánh nhiều cái trúng vào bả vai bên trái của anh H làm anh H té ngã, nhưng không gây thương tích. Thấy vậy, bị cáo Có liền nhặt 01 TH củ ổi (gỗ) để trước sân nhà chạy ra đánh nhiều cái trúng vào thái dương trái của anh H gây thương tích, còn bị cáo H thì nhặt 01 con dao bằng sắt (loại dùng để chặt củi) trên đóng củi ổi trước sân nhà của bị cáo Có và chạy đến chém nhiều cái trúng bàn tay trái và vào khuỷu tay trái của anh H gây thương tích. Sau đó, bị cáo H, bị cáo Có và bị cáo S đi vào nhà, đóng cửa rào lại, anh H được bạn bè đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, đến ngày 13/5/2021, anh H xuất viện và gửi đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S. (Bút lục số 01 – 02; 06 – 22; 79 – 107; 125 – 159; 174 – 183; 192 – 197)

Giấy chứng nhận thương tích số 591/CN-BVCR ngày 20/5/2021 của Bệnh viện Chợ Rẫy xác định tình trạng thương tích lúc vào viện của anh Huỳnh Trung H là: Vết thương vùng thái dương trái khoảng 02 cm. Tay trái: vết thương mặt lòng bàn tay từ nền ngón I đến kẽ ngón IV – V khoảng 09 cm, sắc gọn, lộ gân bị đứt; vết thương đốt giữa đến đốt xa ngón II lộ gân; vết thương ngang khớp liên đốt gần ngón III – IV – V khoảng 02 cm lộ gân đứt; vết thương vùng khuỷu khoảng 06 cm sắc gọn, lộ gân. (Bút lục số 108)

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 320/2021/TgT ngày 17/8/2021 của Trung tâm Pháp y Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Huỳnh Trung H là 29%.

Kết luận khác:

- Xác định vật gây thương tích:

Sẹo vết thương thái dương trái. Thương tích do vật tày gây nên.

Sẹo vết thương trùng sẹo mổ lòng bàn tay trái từ ngón I đến ngón V tay trái. Sẹo vết thương mặt lòng đốt II, III ngón II tay trái. Sẹo vết thương mặt lòng liên đốt I, II ngón III tay trái. Sẹo vết thương mặt lòng đốt II, ngón IV tay trái. Sẹo vết thương mặt lòng đốt I, II ngón V tay trái. Sẹo vết thương khuỷu tay trái. Cứng khớp liên đốt II, III ngón II tay trái. Cứng khớp liên đốt I, II ngón III tay trái. Cứng khớp liên đốt II, III ngón IV tay trái. Cứng khớp liên đốt I, II ngón V tay trái. Đứt mất đoạn thần kinh gian cốt chung kẻ ngón IV – V tay trái. Thương tích do vật sắc gây nên.

- Phân tích tỷ lệ phần trăm từng vết thương:

Sẹo vết thương thái dương trái, tỷ lệ 01%.

Sẹo vết thương trùng sẹo mổ lòng bàn tay trái từ ngón I đến ngón V tay trái, tỷ lệ 03%.

Sẹo vết thương mặt lòng đốt 2, 3 ngón II tay trái, tỷ lệ 02%.

Sẹo vết thương mặt lòng liên đốt 1, 2 ngón III tay trái, tỷ lệ 01%.

Sẹo vết thương mặt lòng đốt 2 ngón IV tay trái, tỷ lệ 01%.

Sẹo vết thương mặt lòng đốt 1, 2 ngón V tay trái, tỷ lệ 02%.

Sẹo vết thương khuỷu tay trái, tỷ lệ 03%.

Cứng khớp liên đốt 2, 3 ngón II tay trái, tỷ lệ 03%.

Cứng khớp liên đốt 1, 2 ngón III tay trái, tỷ lệ 02%.

Cứng khớp liên đốt 2, 3 ngón IV tay trái, tỷ lệ 02%.

Cứng khớp liên đốt 1, 2 ngón V tay trái, tỷ lệ 02%.

Đứt mất đoạn thần kinh gian cốt chung kẻ ngón IV – V tay trái, tỷ lệ 11%.(Bút lục số 110 – 114)

Vật chứng thu giữ gồm: 01 con dao bằng sắt; 01 đoạn củi ổi đã khô dài khoảng 47 cm, đường kính 3,5 cm.(Bút lục số 03; 173)

Quá trình điều tra, Viện kiểm sát phối hợp với Cơ quan điều tra đã tiến hành hỏi cung các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S vào ngày 03/3/2022 có tổ chức ghi hình có âm TH lưu vào đĩa DVD được niêm phong lưu vào hồ sơ vụ án. Các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và người làm chứng; vật chứng thu giữ tại hiện trường và các tài liệu khác do Cơ quan điều tra thu thập.(Bút lục số 143 – 148; 180 – 181; 194 – 195)

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Huỳnh Trung H yêu cầu các bị cáo bồi thường 76.636.889 đồng. Quá trình điều tra, các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S đã bồi thường cho anh H được 41.000.000 đồng (trong đó: bị cáo S và Có mỗi người bồi thường 20.000.000 đồng; bị cáo H bồi thường được 1.000.000 đồng). Bị hại yêu cầu các bị cáo phải bồi thường tiếp 35.636.889 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường và xin chia điều làm 03 phần, anh H đồng ý.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSCB 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang truy tố các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự.

Theo quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

c) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;”

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Huỳnh Nhật H trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo khắc phục H quả cho bị hại với số tiền 1.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý cùng bị cáo Có và S bồi thường số tiền còn lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Trần Văn C trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục H quả cho bị hại với số tiền 20.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý cùng bị cáo H và S bồi thường số tiền còn lại cho bị hại và bị cáo là lao động chính trong gia đình có cha và mẹ bị bệnh nặng có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Đặng Quốc S trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục H quả cho bị hại với số tiền 20.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý cùng bị cáo H và Có bồi thường số tiền còn lại cho bị hại bị cáo có cha là người có công với cách mạng và có bác là ông Đặng Văn Tiến được tặng H chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong vụ án này là đồng phạm giản đơn không có sự phân công vai trò của từng bị cáo, Xét bị cáo Huỳnh Nhật H là người rủ rê, khởi xướng và đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội gây thương tích cho anh H là 28 %; bị cáo Trần Văn C là đồng phạm trong vụ án với vai trò thực hành gây thương tích cho anh H là 01 %; bị cáo Đặng Quốc S là đồng phạm trong vụ án với vai trò thực hành nhưng chưa gây thương tích cho anh H. Nên bị cáo H phải chịu mức án cao hơn bị cáo Có và S, bị cáo Có phải chịu mức án cao hơn bị cáo S.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố các bị cáo :

1- Bị cáo Huỳnh Nhật H phạm tội “ Cố ý gây thương tích” và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b, s khoản 1 điều 51, điều 38, điều 17 và điều 58 Bộ luật Hình sự. Tuyên phạt bị cáo Huỳnh Nhật H từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù, về tội “ Cố ý gây thương tích”.

2- Bị cáo Trần Văn C phạm tội “ Cố ý gây thương tích” và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b,s khoản 1,2 điều 51, điều 17, điều 58 và điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/ 2022 /NQ- HĐT ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Tuyên phạt bị cáo Trần Văn C từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù, về tội “ Cố ý gây thương tích”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

3- Bị cáo Đặng Quốc S phạm tội “ Cố ý gây thương tích” và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134, điểm b,s khoản 1, 2 điều 51 , điều 17, điều 58 và điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/ 2022 /NQ- HĐT ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Tuyên phạt bị cáo Đặng Quốc S từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, về tội

“Cố ý gây thương tích”, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 năm.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điều 47 bộ luật hình sự:

Đối với 01 con dao bằng sắt; 01 đoạn củi ổi đã khô dài khoảng 47 cm, đường kính 3,5 cm. Là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 587 và 590 Bộ luật dân sự và điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự và điều 48 Bộ luật hình sự.

Anh Huỳnh Trung H yêu cầu bồi thường tiếp số tiền còn lại là 35.636.889 đồng, các bị cáo đồng ý và xin chia điều làm 03 phần, anh H đồng ý nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]- Về thủ tục tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an Huyện Cái Bè, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cái Bè và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2]- Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay lời khai của các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và tranh tụng tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với bản cáo trạng số 23/CT- VKSCB ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang đã truy tố các bị cáo là vào khoảng 16 giờ ngày 11/5/2021, tại đường đàng nông thôn, trước cổng nhà bị cáo Trần Văn C ở ấp X, xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang, các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S cùng có hành vi dùng tay, TH củi ổi (bằng gỗ) và con dao bằng sắt là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho anh Huỳnh Trung H.

Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 320/2021/TgT ngày 17/8/2021 của Trung tâm Pháp y Tiền Giang kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Huỳnh Trung H là 29%.

Hội đồng xét xử xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của công dân được pháp luật B vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự ở địa phương. Các bị cáo là người đã trưởng thành biết việc cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện cho thấy các bị cáo xem thường pháp luật. Hơn nữa giữa bị cáo và bị hại cũng không có mâu thuẫn gì, nên cần xử lý bị cáo một mức án thật nghiêm khắc để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Trong vụ án này anh H là người đã sử dụng rượu, bia và đã hai lần qua nhà bị cáo Có để gây sự nhưng đã được can ngăn nên anh H cũng có lỗi một phần.

[3]- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo Huỳnh Nhật H trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý cùng với vị cáo S và Có bồi thường tiếp số tiền còn lại cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b,s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Trần Văn C trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục H quả cho bị hại với số tiền 20.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý cùng với vị cáo H và S bồi thường tiếp số tiền còn lại cho bị hại và bị cáo là lao động chính trong gia đình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b,s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Bị cáo Đặng Quốc S trong quá trình giải quyết vụ án bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã khắc phục H quả cho bị hại với số tiền 20.000.000 đồng và tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý cùng với vị cáo H và Có bồi thường tiếp số tiền còn lại cho bị hại, bị cáo có cha là người có công với cách mạng và có bác là ông Đặng Văn Tiến được tặng H chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm b,s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5]- Trong vụ án này là đồng phạm giản đơn không có sự phân công vai trò của từng bị cáo, Xét bị cáo Huỳnh Nhật H là người rủ rê, khởi xướng và đồng thời là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội gây thương tích cho anh H là 28 %; bị cáo Trần Văn C là đồng phạm trong vụ án với vai trò thực hành và gây thương tích cho anh H là 01 %; bị cáo Đặng Quốc S là đồng phạm trong vụ án với vai trò thực hành nhưng chưa gây thương tích cho anh H. Nên bị cáo H phải chịu mức án cao hơn bị cáo Có và S, bị cáo Có phải chịu mức án cao hơn bị cáo S.

[6]- Xét thấy các bị cáo Trần Văn C và Đặng Quốc S có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không có tiền án, tiền sự và không còn nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bên cạnh đó cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước nên không cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà giao các bị cáo về cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục nhằm tạo cơ hội cho các bị cáo tự cải tạo bản thân để trở thành một công dân tốt. Do đó Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/ 2022 /NQ- HĐT ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo nên quyết định cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo.

[7]-Vật chứng : Đối với 01 con dao bằng sắt; 01 đoạn củi ỏi đã khô dài

khoảng 47 cm, đường kính 3,5 cm. Là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8]- Về trách nhiệm dân sự :

Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Trung H yêu cầu các bị cáo liên đới bồi thường tiếp số tiền là 35.636.889 đồng. Các bị cáo đồng ý chia đều số tiền trên ra làm 03 phần nên mỗi bị cáo phải có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho anh H với số tiền là 11.878.963 đồng và anh H đồng ý nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9]- Xét thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là có căn cứ đúng quy định của pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] - Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo H thuộc diện hộ nghèo nên bị cáo được miễn toàn bộ tiền án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH :

I- Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S phạm tội “ Cố ý gây thương tích”.

1- Áp dụng: - Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Nhật H 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù, về tội “ Cố ý gây thương tích”. Thời gian chấp hành bản án được tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2- Áp dụng: - Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, Điều 17, Điều 58 và Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo và Nghị quyết số 01/ 2022 /NQ- HĐT ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị quyết số 02/ 2018 /NQ- HĐT ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Văn C 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù, về tội “ Cố ý gây thương tích” cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05(năm) năm kể từ ngày tuyên án.

- Xử phạt: Bị cáo Đặng Quốc S 02 (hai) năm tù, về tội “ Cố ý gây thương tích” cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 04(bốn) năm kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Văn C và bị cáo Đặng Quốc S cho Ủy ban nhân dân xã Y, Huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

II- Vật chứng: Áp dụng điều 46, điều 47 Bộ luật hình sự và điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

Tịch thu tiêu hủy : 01 con dao bằng sắt; 01 đoạn củ ổi đã khô dài khoảng 47 cm, đường kính 3,5 cm .

Toàn bộ vật chứng nêu trên được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Cái Bè. Theo quyết định CHỖN vật chứng số 21/QĐ-VKSCB, ngày 04/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cái Bè và biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Huyện Cái Bè. Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

III- Về trách nhiệm dân sự: áp dụng điều 290, điều 584, điều 585, điều 587, điều 590 và khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự; Điều 5 Bộ luật tố tụng dân sự.

Buộc các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Huỳnh Trung H với số tiền là 35.636.889 đồng (mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường với số tiền là 11.878.963 đồng), kể từ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án chậm thi hành thì còn phải chịu thêm khoản lãi trên số tiền chậm trả theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

IV- Án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điều 12, điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

- Miễn toàn bộ án phí cho bị cáo Huỳnh Nhật H .
- Các bị cáo Trần Văn C và Đặng Quốc S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, tổng cộng là 500.000 đồng tiền án phí.

V - Quyền kháng cáo: Các bị cáo Huỳnh Nhật H, Trần Văn C và Đặng Quốc S và anh Huỳnh Trung H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Huyện Cái Bè;
- Cơ quan điều tra Công an Huyện Cái Bè;
- Cơ quan THAHS Công an Huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS.H Cái Bè ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(ĐÃ KÝ)

Trương Việt Chương

